

Bản án số: 51/2020/ HS-ST  
Ngày: 21/5/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU - GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Ngà;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Ngô Xuân Dệt và bà Lê Thị Thanh Cường;

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** bà Trần Thị Thúy Vân.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 05/5/2020 đối với bị cáo: Huỳnh Thanh L (tên gọi khác: Ly), sinh năm 1981, tại: Gia Lai; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Số 133 đường N, tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Phụ xe; Cha: Huỳnh Văn Long (đã chết); Mẹ: Lê Thị Ngọc (đã chết). Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

- Ngày 17/3/2011, bị chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku ra Quyết định đưa vào cai nghiện ma túy tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Gia Lai, với thời hạn 24 tháng (theo Quyết định số 1074/QĐ- UBND). Ngày 01/11/2012, chấp hành xong.

- Ngày 20/12/2013, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; tại Bản án số 72/2014/HSST ngày 16/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, xét xử tuyên phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo Khoản 1, Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009). Ngày 20/5/2016, chấp hành xong hình phạt tù (bản án này đã được xóa án tích).

Bị cáo Huỳnh Thanh L bị tạm giữ từ ngày 30/12/2019, đến ngày 08/01/2020 bị áp dụng biện pháp tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

**- Người tham gia tố tụng khác:**

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Huỳnh Thanh Lu, sinh năm 1984; Địa chỉ: 133 Nguyễn Viết Xuân, tổ 2, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

+ *Người chứng kiến*: ông Lâm Văn D, sinh năm 1956; Địa chỉ: Tổ 4, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh L là đối tượng sử dụng chất ma túy, thông qua các mối quan hệ xã hội L có được số điện thoại của đối tượng tên Minh (không rõ nhân thân, lai lịch) là người có bán chất ma túy. Vào khoảng 09 giờ ngày 20/12/2019, L có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng tài khoản trong điện thoại của L hết tiền nên L đã mượn điện thoại của người đi đường (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi cho Minh hỏi mua ma túy, Minh đồng ý và hẹn gặp nhau tại ngã tư phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Sau đó, L mượn xe mô tô của Mèo (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch; là người L quen biết) rồi điều khiển xe đến nơi hẹn và L đã mua của Minh 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, L điều khiển xe về lại đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, trả lại xe cho Mèo, rồi mang gói ma túy về nhà tại số 133 đường N, tổ 2, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Khi về nhà, L dùng dao lam và giấy bạc (trong gói thuốc lá có sẵn ở nhà) phân chia số ma túy đã mua thành 10 gói nhỏ và đã sử dụng hết 01 gói, còn lại 09 gói thì L cất trong phòng ngủ để sử dụng dần. Khoảng 12 giờ 30 ngày 30/12/2019, L lấy 02 gói ma túy để vào túi áo mang theo trong người, rồi đi tìm nơi để sử dụng. Lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đi bộ trên đường Nguyễn Viết Xuân, thuộc Tổ 4, phường hội Phú, thành phố Pleiku, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật; thu giữ trong túi áo bên phải 02 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng và đã được niêm phong theo quy định (được đánh ký hiệu số I). Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Huỳnh Thanh L tại số 133 đường N, tổ 2, phường H, thành phố P; đã thu giữ của L 07 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng và đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Qua giám định, tại bản Kết Lu giám định số 132/KLGD ngày 08/01/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết Lu: *Chất màu trắng, dạng cục, bột trong 02 gói giấy bạc, trong bì thư niêm phong, ghi (I) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,0983 gam. Chất màu trắng, dạng cục, bột trong 07 gói giấy bạc, trong bì thư niêm phong (không ký hiệu) gửi giám định là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,4065 gam”*.

Tại bản cáo trạng số 71/CTr-VKS, ngày 13/4/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố PleiKu đã truy tố bị cáo: Huỳnh Thanh L ra trước Toà án nhân dân thành phố PleiKu để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo mà bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh L từ 1(Một) năm 9(Chín) tháng đến 2(Hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo L không có tài sản riêng, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án:

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo L những tài sản không liên quan đến hành vi tàng trữ chất ma túy là: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S6 màu xanh, kèm sim số và số tiền 107.000 đồng, đã thu giữ trong quá trình điều tra.

+ Đề nghị tịch thu và tiêu hủy vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng, là 02(hai) phong bì dán kín ghi số 132/PC09 ngày 08/01/2020, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. (Có các chữ ký của Bùi Sĩ Thà, Nguyễn Văn Quỳnh, Phạm Thế Dũng).

- Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Bị cáo Huỳnh Thanh L không có ý kiến tranh Lu về nội dung bản Lu tội, kết tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Huỳnh Thanh L đã nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét sự vắng mặt của anh Huỳnh Thanh Lu và ông Lâm Văn D tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết Lu giám định, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 30/12/2019, tại đường Nguyễn Viết Xuân, Tổ 4, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai khi bị cáo L đang tàng trữ 02 gói ma túy (loại Heroine) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo tại số nhà 133 đường N, tổ 2, phường H, thành phố P đã thu giữ 07 gói ma túy (loại Heroine) mà bị cáo L đã cất giấu với mục đích để sử dụng.

Hành vi tàng trữ 0,5048 gam loại Heroine với mục đích để sử dụng, do bị cáo Huỳnh Thanh L thực hiện như nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Hành vi này đã phạm vào tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*...”.*

Để có một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo L tuy không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo đã bị đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Gia Lai để cai nghiện ma túy và cũng đã bị đưa ra xét xử về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Nhưng bị cáo cũng không lấy đó làm bài học để tu chí trở thành người có ích cho xã hội, bị cáo lại tiếp tục đi vào con đường nghiện ngập tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Khi sử dụng ma túy loại Heroin bị cáo cũng nhận thức được tính nguy hiểm gây nguy hại lớn cho sức khỏe của con người. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, xem thường sức khỏe của chính bản thân, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tình trạng tội phạm, nguy hiểm cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[3] Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, phấn đấu trở thành một công dân tốt cho xã hội.

[4] Bị cáo L không có tài sản riêng, vậy nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[5] Qua lời khai của bị cáo L về đối tượng có tên là Minh là người đã bán chất ma túy cho L, nhưng bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của Minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã tiến hành xác minh tại khu vực ngã tư phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, không xác định được đối tượng có tên là Minh bán ma túy. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở danh bạ, nhật ký trong chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo L nhưng không xác định được số điện thoại của đối tượng Minh và không có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy. Đối với đối tượng có tên là Mèo như bị cáo đã khai báo đã cho bị cáo mượn xe mô tô đi mua ma túy, nhưng bị cáo cũng không biết cụ thể nhân thân và lai lịch của Mèo. Vì vậy đối tượng có tên là Minh và

Mèo chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh, làm rõ và sẽ xử lý sau.

Đối với Huỳnh Văn Lu là em trai ở cùng với bị cáo L tại số nhà 133 đường N, tổ 2, phường H, thành phố P. Tuy nhiên việc bị cáo L mua ma túy mang về nhà cất giấu, rồi phân chia ra để sử dụng thì Lu hoàn toàn không biết nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với tài sản là: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S6 màu xanh, kèm sim số và số tiền 107.000 đồng, đã thu giữ trong quá trình điều tra, xét không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo L, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng vụ án là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định: 02(hai) phong bì dán kín ghi số 132/PC09 ngày 08/01/2020, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, (Có các chữ ký của Bùi Sĩ Thà, Nguyễn Văn Quỳnh, Phạm Thế Dũng) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố** bị cáo Huỳnh Thanh L (tên gọi khác: Ly) phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

**- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;**

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh L 01(Một) năm 6(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2019 bị cáo bị tạm giữ.

**- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;**

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh L: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung S6 màu xanh và số tiền 107.000 đồng, đã thu giữ trong quá trình điều tra.

+ Vật chứng vụ án là mẫu vật hoàn trả sau khi giám định, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy: 02(hai) phong bì dán kín ghi số 132/PC09 ngày 08/01/2020, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, (có các chữ ký của Bùi Sĩ Thà, Nguyễn Văn Quỳnh, Phạm Thế Dũng).

*(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/4/2020 của Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân Sự thành phố PleiKu, tỉnh Gia Lai).*

**- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án) và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.**

Buộc bị cáo Huỳnh Thanh L phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**-Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (21/5/2020) lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh

Huỳnh Thanh Lu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định, bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKS TP PleiKu;
- Công an TP PleiKu;
- Chi cục THA D.S TP Pleiku;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS/HS.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngà**

